

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**KHOA/VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA SINH MÔI TRƯỜNG**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**HỌC PHẦN: GIÁO DỤC SỨC KHOẺ**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Hồ Thị Phương**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Viện Công nghệ Hoá Sinh Môi trường, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: phuongmt.dhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục truyền thông sức khoẻ, Sức khoẻ môi trường

**Giảng viên 2: Nguyễn Đức Diện**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Viện Công nghệ Hoá Sinh Môi trường, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: ducdienbio78@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

**1.2. Thông tin về học phần:**

- |   |
|---|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Giáo dục sức khoẻ<br>(tiếng Anh): Health Education |
|---|

- |                            |
|----------------------------|
| - Mã số học phần: NUR20003 |
|----------------------------|

- |                     |
|---------------------|
| - Thuộc CTĐT ngành: |
|---------------------|

- |                                 |
|---------------------------------|
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: |
|---------------------------------|

- |   |   |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản           | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành      | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành |   |

- |  |   |
|--|---|
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc | <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn |
|--|---|

- |                  |
|------------------|
| - Số tín chỉ: 03 |
|------------------|

- |                              |
|------------------------------|
| + Số tiết lý thuyết: 30      |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |
| + Số tiết thực hành: 15      |
| + Số tiết tự học: 90         |

- |                          |
|--------------------------|
| - Điều kiện đăng ký học: |
|--------------------------|

- |                        |
|------------------------|
| + Học phần tiên quyết: |
| + Học phần học trước:  |

Mã số HP:

Mã số HP:

- |   |
|---|
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: |
|---|

- |  |
|--|
| + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp:                    |
| + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1). |
| + Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                                     |

- |                              |
|------------------------------|
| - Bộ môn phụ trách học phần: |
|------------------------------|

Điện thoại: Điều dưỡng

Email: trungct.vinhuni@gmail.com

## **2. Mô tả học phần**

Môn học tập trung chủ yếu giảng dạy về các nội dung: Khái niệm, vị trí vai trò của truyền thông – giáo dục sức khỏe; Hành vi sức khỏe và quá trình thay đổi hành vi sức khỏe; Nguyên tắc truyền thông giáo dục sức khỏe; Kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe; Phương tiện và phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe; Lập kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe; giáo dục sức khỏe ở cộng đồng

## **3. Mục tiêu học phần**

Trang bị cho sinh viên kinh tế những kiến thức cơ bản về thế nào là truyền thông - giáo dục sức khỏe, vai trò của truyền thông giáo dục sức khỏe đến mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng. Đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên tắc, kỹ năng, phương pháp và phương tiện, lập kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe từ đó vận dụng kiến thức truyền thông giáo dục sức khỏe vào thực tiễn. Đồng thời sinh viên kiến thức và kỹ năng về lòng ghê giới trong truyền thông – giáo dục sức khỏe. Sinh viên có khả năng hiểu và vận dụng những lý luận và thực tiễn truyền thông giáo dục sức khỏe, lập kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

## **4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

### **4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

| CDR học phần | Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |       |       |        |       |       |        |       |       |        |       |
|--------------|--|-------|-------|--------|-------|-------|--------|-------|-------|--------|-------|
|              | PLO1.3                                       |       |       | PLO2.2 |       |       | PLO3.2 |       |       | PLO4.1 |       |
|              | 1.3.1  | 1.3.2 | 1.3.3 | 2.2.1  | 2.2.2 | 2.2.3 | 3.2.1  | 3.2.2 | 3.2.3 | 4.1.1  | 4.1.2 |
| CLO1.1       | ✓  |       |       |        |       |       |        |       |       |        |       |
| CLO1.2       | ✓  |       |       |        |       |       |        |       |       |        |       |
| CLO1.3       | ✓  |       |       |        |       |       |        |       |       |        |       |
| CLO2.1       |  |       |       |        |       | ✓     |        |       |       |        |       |
| CLO3.1       |  |       |       |        |       |       |        | ✓     |       |        |       |
| CLO4.1       |  |       |       |        |       |       |        |       |       | ✓      |       |

### **4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

| CDR học phần (CLO) | TĐNL CDR học phần | Mô tả CDR học phần   | Phương pháp dạy học       | Phương pháp đánh giá  |
|--------------------|-------------------|--|---------------------------|-----------------------|
| CLO1.1             | 2                 | Áp dụng kiến thức cơ bản về quá trình thay đổi và các yếu tố tác động đến hành vi sức khỏe nhằm xây dựng các biện pháp can thiệp thích hợp | Thuyết trình<br>Thảo luận | Quan sát<br>Hỏi – đáp |
| CLO1.2             | 2                 | Áp dụng các phương pháp, phương tiện truyền thông để xây dựng các chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe                              | Thuyết trình<br>Thảo luận | Quan sát<br>Hỏi – đáp |
| CLO1.3             | 2                 | Áp dụng các kiến thức của môn học nhằm lập kế hoạch giáo dục sức khỏe cộng đồng  | Thuyết trình<br>Thảo luận | Quan sát<br>Hỏi – đáp |
| CLO2.1             | 2                 | Thể hiện đức tính kiên trì, cẩn thận, linh hoạt, chủ động và có trách nhiệm khi giải quyết   | Thảo luận                 | Quan sát<br>Hỏi -đáp  |

|        |   |   |                         |             |
|--------|---|---|-------------------------|-------------|
|        |   | các vấn đề trong giáo dục sức khoẻ  |                         |             |
| CLO3.1 | 2 | Vận dụng linh hoạt, thành thạo các phương pháp, phương tiện truyền thông trong xây dựng kế hoạch truyền thông | Làm việc nhóm Thảo luận | Bài tập lớn |
| CLO4.1 | 2 | Phân tích nhu cầu về sức khỏe và tình trạng sức khỏe của các cá nhân, gia đình và cộng đồng                   | Làm việc nhóm Thảo luận | Bài tập lớn |

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

| Bài đánh giá                         | Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ                      | Công cụ đánh giá | CĐR học phần                         | Tỷ lệ (%)  |
|--------------------------------------|--|------------------|--------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>     |  |                  |                                      | <b>30%</b> |
| A1.1                                 | - Bài tập 1; SV nạp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ      | - Đáp án         | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO1.2<br>CLO2.1 | 10         |
| A1.2                                 | - Seminar; SV nạp báo cáo quá LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ    | - Rubric 1       | CLO3.1                               | 10         |
| A1.3                                 | - Seminar; SV nạp báo cáo quá LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ    | - Rubric 1       | CLO4.1                               | 10         |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>          |  |                  |                                      | <b>20%</b> |
| A2.1                                 | - Viết tiểu luận; SV nạp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | - Rubric 2       | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO1.2           | 10         |
| A2.2                                 | - Viết tiểu luận; SV nạp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | - Rubric 2       | CLO3.1<br>CLO4.1                     | 10         |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>          |  |                  |                                      | <b>50%</b> |
| A3.1 (Lý thuyết)                     | - Thi viết; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ     | - Đáp án         |                                      |            |
| <b>Công thức tính điểm tổng kết:</b> |  |                  |                                      |            |

### 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

#### 5.2.1. Tiêu chí đánh giá ý thức thái độ trong học tập (Rubric 1)

| Tiêu chí đánh giá | Mức độ đánh giá |                |                |                |              | Trọng số |
|-------------------|-----------------|----------------|----------------|----------------|--------------|----------|
|                   | A<br>(8.5-10)   | B<br>(7.0-8.4) | C<br>(5.5-6.9) | D<br>(4.0-5.4) | F<br>(0-3.9) |          |

|  |  |   |  |  |  |     |
|--|--|---|--|--|--|-----|
| <b>Tham gia lớp học</b>  | Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu   | Vắng học ~7% so với quy định  | Vắng học ~14% so với quy định  | Vắng học ~20% so với quy định  | Vắng học quá 20% số giờ theo quy định  | 50% |
| <b>Vào lớp học đúng giờ</b>  | Luôn đi học đúng giờ   | Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)   | Vào lớp muộn 3-4 buổi  | Vào lớp muộn 5-6 buổi  | Vào lớp muộn >6 buổi   | 20% |
| <b>Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,...)</b> | Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu ( $>=N$ ) (N được tính 100% hoạt động) | Thường xuyên gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75% N hoạt động)           | Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50% N hoạt động)             | Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25% N hoạt động)             | Không tham gia các hoạt động trên lớp  | 15% |
| <b>Thực hiện nhiệm vụ tự học (bài tập ở nhà,...)</b>   | - Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài)<br>- Nạp bài tập đúng hạn                  | - Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài)<br>- Nạp bài tập không đúng hạn | - Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài)<br>- Nạp bài tập không đúng hạn | - Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài)<br>- Nạp bài tập không đúng hạn | Không nạp bài tập cá nhân trên hệ thống; lấy bài của người khác nạp (qua các câu hỏi của GV) | 15% |

\* **Ghi chú:** các hoạt động được GV lưu lại trong quá trình giảng dạy, N là số lượng hoạt động tương ứng, tích cực được tính mỗi sinh viên tham gia 02 hoạt động/01 TC.

### 5.2.2. Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra thực hành (Rubric 2)

| Tiêu chí đánh giá | Mức đánh giá  |                |                |                |              | Trọng số |
|-------------------|---------------|----------------|----------------|----------------|--------------|----------|
|                   | A<br>(8.5-10) | B<br>(7.0-8.4) | C<br>(5.5-6.9) | D<br>(4.0-5.4) | F<br>(0-3.9) |          |

|                               |  |   |   |   |   |     |
|-------------------------------|--|---|---|---|---|-----|
| <b>Tính đầy đủ và rõ ràng</b> | Nội dung đầy đủ, trả lời trọng tâm<br>Phương pháp thu thập thông tin đầy đủ, chi tiết<br>Hình thức trình bày đẹp | Nội dung khá đầy đủ, Các phương pháp thu thập thông khá đầy đủ<br>Hình thức trình bày đẹp | Nội dung khá đầy đủ, Thiếu hương pháp thu thập thông khá đầy đủ<br>Hình thức trình bày có lỗi nhiều lỗi | Nội dung ít, Thiếu hương pháp thu thập thông khá đầy đủ<br>Hình thức trình bày có lỗi nhiều lỗi | Nội dung ít, không cập nhật<br>Không có đầy đủ phương pháp thu thập thông tin đầy đủ<br>Lỗi trình bày nhiều | 20% |
| <b>Tính sáng tạo</b>          | - Nội dung mới, có tính thời sự<br>- Có tính thuyết phục   | Nội dung khá mới  | - Nội dung trùng lặp, chưa có tính thời sự  | - Nội dung trùng lặp một phần, chưa có tính thời sự   | - Nội dung trùng lặp hoàn toàn với các tài liệu đã có   | 80% |

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1]. Nguyễn Văn Hiến (chủ biên), *Giáo dục và nâng cao sức khỏe*, Nxb Y học Hà Nội. 2013.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Thị Thu (chủ biên), *Khoa học hành vi và giáo dục sức khỏe*, NXB Y học Hà Nội. 2005.

[3] WHO. Gender and health technical paper. 1998.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tiết thứ | Nội dung giảng dạy  | Hình thức tổ chức giảng dạy | Yêu cầu sinh viên chuẩn bị  | CĐR học phần | Bài đánh giá |
|----------|---|-----------------------------|---|--------------|--------------|
| 1        | <b>Chương 1: Những nội dung cơ bản của nâng cao sức khỏe</b><br><b>1.1. Giới thiệu về giáo dục sức khỏe</b><br>- Sức khỏe và chăm sóc sức khỏe ban đầu<br>- Nâng cao sức khỏe | Lý thuyết                   | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.1       | A1.1<br>A2.1 |
| 2        | <b>Chương 1 (tiếp)</b><br><b>Thảo luận nhóm: “Giáo dục sức khỏe là gì”?</b>   | Thảo luận                   | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết     | CLO1.1       | A1.1<br>A2.1 |

|   |   |           | học  |        |              |
|---|---|-----------|--|--------|--------------|
| 3 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br>- Khái niệm, mục đích của giáo dục sức khỏe<br>- Sự tương quan giữa giáo dục sức khỏe và nâng cao sức khỏe  | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học  | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 4 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br>- Hệ thống tổ chức và trách nhiệm thực hiện GDSK  | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học  | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 5 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br><b>1.2. Hành vi sức khỏe và quá trình thay đổi hành vi</b><br>- Thảo luận: “Những yếu tố nào có ảnh hưởng đến sức khỏe?”  | Thảo luận | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học  | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 6 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br>- Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe   | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học  | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 7 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br>- Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe   | Lý thuyết | - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận giáo viên đưa ra.   | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 8 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br><i>Hãy phân tích các yếu tố (có thể) ảnh hưởng đến hành vi của:</i><br>1/ Người có thói quen hút thuốc lá<br>2/ Người có thói quen uống bia rượu nhưng vẫn lái xe | Thảo luận | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học<br>- Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |
| 9 | <b>Chương 1</b> (tiếp)<br>- Quá trình thay đổi hành vi và can thiệp thích hợp<br><u>Bài tập nhóm</u><br><u>(chuẩn bị ở nhà):</u><br>“Hãy lựa chọn một                                       | Lý thuyết | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao  | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1 |

|    |  |           |   |        |               |
|----|--|-----------|---|--------|---------------|
|    | <i>hành vi gây hại cho sức khỏe. Chuẩn bị các câu hỏi để xác định đối tượng đang ở giai đoạn nào của quá trình thay đổi hành vi, từ đó để xuất các giải pháp can thiệp thích hợp.”</i>     |           |   |        |               |
| 10 | <i>Thảo luận bài tập nhóm đã chuẩn bị ở nhà</i>  | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1  |
| 11 | <b>Chương 1 (tiếp)</b><br><b>1.3. Các phương thức tiếp cận và mô hình nâng cao sức khỏe</b>  | Thảo luận | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.1 | A1.1<br>A2.1  |
| 12 | <i>Ôn tập kết thúc chương 1</i>  | Lý thuyết |   | CLO1.1 | A2.1          |
| 13 | <b>Chương 2: Những kỹ năng chính trong giáo dục sức khỏe</b><br><b>2.1. Nội dung truyền thông – GD sức khỏe</b>  | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 14 | <b>Chương 2 (Tiếp)</b><br><b>2.1. Nội dung truyền thông – GD sức khỏe</b>  | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 1<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 15 | <b>Thảo luận:</b><br><i>Hãy lựa chọn Một nội dung để giáo dục sức khỏe trong trường học.</i><br>- Vì sao nhóm chọn Nội dung này?<br>- Xây dựng Khung nội dung chính<br>- Thông điệp chính? | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 16 | <b>Chương 2 (Tiếp)</b><br><b>2.2. Phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe</b><br>- Khái niệm truyền thông   | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 2<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết     | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |

|       |  |           |  |        |               |
|-------|--|-----------|--|--------|---------------|
|       |  |           | học  |        |               |
| 17    | - Phương tiện truyền thông đại chúng   | Lý thuyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài giảng chương 2</li> <li>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học</li> </ul>  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 18    | <p><b>Thảo luận:</b> Sự khác nhau giữa phương pháp truyền thông đại chúng và phương pháp truyền thông trực tiếp?</p> <p><u>Bài tập nhóm (Chuẩn bị ở nhà):</u><br/>Hãy thiết kế 01 poster tuyên truyền giáo dục sức khỏe)</p> | Thảo luận | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao</li> </ul>  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 19    | Trình bày ý tưởng thực hiện poster tuyên truyền giáo dục sức khỏe  | Thảo luận | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao</li> </ul>  | CLO1.2 | A2.2<br>A2.2  |
| 20    | - Phương pháp truyền thông giáo dục sức khỏe   | Lý thuyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài giảng chương 2</li> <li>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học</li> </ul>  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 21    | <b>Ôn tập</b>  | Lý thuyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc lại bài giảng chương 1, 2</li> <li>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học</li> </ul> | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 22-24 | Thi giữa kì  | Thi       | Ôn tập   |        |               |
| 25    | <p><b>Chương 2 (Tiếp)</b></p> <p><b>2.3. Phương pháp truyền thông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức nói chuyện giáo dục sức khỏe</li> <li>- Tổ chức thảo luận nhóm giáo dục sức khỏe</li> </ul>       | Lý thuyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài giảng chương 2</li> <li>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học</li> </ul>  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 26    | <p><b>Chương 2 (Tiếp)</b></p> <p><b>2.3. Phương pháp truyền thông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức truyền</li> </ul>   | Lý thuyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài giảng chương 2</li> <li>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên</li> </ul>                             | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |

|    |  |           |   |        |               |
|----|--|-----------|---|--------|---------------|
|    | thông – giáo dục sức khỏe tại hộ gia đình<br>- Tư vấn giáo dục sức khỏe cho cá nhân  |           | quan đến nội dung tiết học  |        |               |
| 27 | Thảo luận các tình huống truyền thông.   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 28 | <b>Chương 2 (Tiếp)</b><br><b>2.4. Lập kế hoạch chương trình nâng cao sức khỏe</b><br>- Xây dựng kế hoạch truyền thông<br>- Xác định mục tiêu, mục đích | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 2<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 29 | Thảo luận: Xây dựng kế hoạch thực hiện 1 chương trình truyền thông – giáo dục sức khỏe (xác định mục tiêu, mục đích)                                   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 30 | Thảo luận: Xây dựng kế hoạch thực hiện 1 chương trình truyền thông – giáo dục sức khỏe (xác định mục tiêu, mục đích)                                   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 31 | Thảo luận: Xây dựng kế hoạch thực hiện 1 chương trình truyền thông – giáo dục sức khỏe (Lập kế hoạch chi tiết)   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 32 | Thảo luận: Xây dựng kế hoạch thực hiện 1 chương trình truyền thông – giáo dục sức khỏe (Lập kế hoạch chi tiết)   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao   | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| 33 | <b>2.4. Lập kế hoạch chương trình nâng cao sức khỏe</b><br>- Kỹ năng giao tiếp trong Truyền thông  | Lý thuyết | - Đọc trước bài giảng chương 2<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết     | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |

|              |  |           |  |        |               |
|--------------|--|-----------|--|--------|---------------|
|              | -GDSK<br>(Các nhóm thực hiện kế hoạch truyền thông trong 2 tuần)   |           | học  |        |               |
| <b>34-36</b> | Thực tế (tại cơ sở)  | Thực tế   |  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| <b>37</b>    | Các nhóm trình bày kết quả   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| <b>38</b>    | Các nhóm trình bày kết quả   | Thảo luận | - Chuẩn bị bài thuyết trình do GV đã giao  | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| <b>39</b>    | Ôn tập Chương 2  | Lý thuyết | - Đọc lại bài giảng chương 1, 2<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học | CLO1.2 | A2.2.<br>A2.2 |
| <b>40</b>    | <b>Chương 3. Giáo dục sức khỏe cộng đồng</b><br>1. Khái niệm<br><br>2. Tranh thủ sự giúp đỡ của những người lãnh đạo dư luận | Lý thuyết | - Đọc bài giảng chương 3<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học        | CLO1.3 |               |
| <b>41</b>    | 3. Vai trò của các tổ chức địa phương<br><br>4. Thành lập các ban chăm sóc sức khỏe<br><br>5. Các nhóm phối hợp liên ngành   | Lý thuyết | - Đọc bài giảng chương 3<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học        | CLO1.3 |               |
| <b>42</b>    | 6. Tổ chức một chiến dịch y tế   | Lý thuyết | - Đọc bài giảng chương 3<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học        | CLO1.3 |               |
| <b>43</b>    | 7. Những sự kiện đặc biệt của cộng đồng  | Lý thuyết | - Đọc bài giảng chương 3<br>- Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học        | CLO1.3 |               |
| <b>44</b>    | Tổng kết chương 3  |           | - Đọc lại bài giảng chương 3   | CLO1.3 |               |

|           |                  |  |   |  |  |
|-----------|------------------|--|---|--|--|
|           |                  |  | - Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung tiết học |  |  |
| <b>45</b> | Tổng kết môn học |  |   |  |  |

**8. Ngày phê duyệt:**

**9. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên**

Hồ Thị Phương

